

Số: 76/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 4 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình “*Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá đến năm 2030*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình “*Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá đến năm 2030*” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh, như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập tại tỉnh Tuyên Quang.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

###### **2.1. Đối với hệ thống thư viện**

*2.1.1. Về cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện:*

- Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 40% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện trường Đại học, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

- Đến năm 2030 đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 90% thư viện cấp huyện, 60% thư viện công cộng cấp xã, 100% thư viện trường Đại học, 100% thư viện lực lượng vũ trang, 90% thư viện cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

*2.1.2. Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện:*

- Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp huyện, 20% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện Đại học, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

- Đến năm 2030, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 30% thư viện cấp xã, 100% thư viện Đại học, thư viện chuyên ngành, 100% thư viện lực lượng vũ trang và 80% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

*2.1.3. Về tăng bình quân số lượt người sử dụng thư viện phục vụ học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết:*

- Đến năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm.

- Đến năm 2030, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

## **2.2. Đối với hệ thống bảo tàng**

- Đến năm 2025, phấn đấu 70% và đến năm 2030, phấn đấu đạt 100% bảo tàng xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hoá, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian sống.

- Đến năm 2025, phấn đấu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030 tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

## **2.3. Đối với hệ thống trung tâm văn hoá các cấp**

- Đến năm 2025, phấn đấu đạt 80% và đến 2030, đạt 100% trung tâm văn hoá cấp tỉnh, trung tâm văn hoá, truyền thông và thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

- Đến năm 2025, phấn đấu đạt 70% và đến năm 2030 đạt 100% trung tâm văn hoá cấp tỉnh, trung tâm văn hoá, truyền thông và thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá

- Đẩy mạnh tuyên truyền, đa dạng hoá hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, ngành và của người dân.

- Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và Văn hoá đọc Việt Nam (21/4) Ngày sách và Bản quyền thế giới (23/4), Ngày Quốc tế bảo tàng (18/5), Ngày Di sản văn hoá Việt Nam (23/11) và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông, phát động phong trào, cuộc vận động thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

### 2. củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hoá phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời

- Kiện toàn, củng cố mạng lưới, xây dựng và thực hiện cơ chế, chương trình phối hợp liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá với nhau và với các tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, hội khuyến học các cấp, liên đoàn lao động các cấp, trung tâm học tập cộng đồng... tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời, thu hút sự tham gia của cộng đồng.

- Nhân rộng các mô hình hiệu quả; đổi mới phương thức hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá, các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

- Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là chuyển đổi số, tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện, trú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện lưu động, thư viện kết hợp trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hoá xã, hệ thống tủ sách cơ sở có trong nhà văn hoá.

- Triển khai các dự án về bảo tàng theo Quy hoạch tổng thể; đổi mới nội dung, hình thức trưng bày và giới thiệu di sản văn hoá tại bảo tàng; tăng cường các hình thức phục vụ người dân đến tham quan, chia sẻ và học tập.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu đề ra trong Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở.

### **3. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số**

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức, hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Nâng cao ý thức về việc tự học, học tập thường xuyên của quản lý, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

- Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

- Huy động nguồn lực từ cộng đồng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

### **4. Tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành phố trong khu vực và trong cả nước về việc đổi mới, phát triển các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện bảo tàng, trung tâm văn hoá**

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm các tỉnh, thành phố trong khu vực và trên cả nước về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động cộng đồng, về đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tích cực phối hợp với các tổ chức; tham gia các hoạt động do bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương tổ chức liên quan đến xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời. Huy động các nguồn tài chính hợp pháp và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của Trung ương và các tổ chức, doanh nghiệp để triển khai Chương trình.

### **5. Đẩy mạnh xã hội hoá trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá**

- Khuyến khích tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hoá ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng chương trình giáo dục trong thiết chế văn hoá.

- Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

**2.** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch.

- Hướng dẫn các địa phương củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hoá, Chương trình số hoá di sản văn hoá Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến hết năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai: Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện, bảo tàng trung tâm văn hoá phục vụ học tập suốt đời; Chương trình tuyên truyền, truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hoá đến năm 2030.

- Hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hoá; xây dựng mô hình tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá theo hướng dẫn của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết Chương trình giai đoạn tiếp theo vào năm 2030

### 2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn thống kê hệ thống thư viện cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn tỉnh. Phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng chương trình sử dụng di sản văn hoá, kỹ năng đọc và thư viện, dân ca, dân vũ... trong dạy, học tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hoá; tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hoá cơ sở.

**3. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:** Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá thuộc lực lượng vũ trang triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn tỉnh.

**4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Chương trình trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc hướng dẫn các thư viện thuộc trách nhiệm quản lý xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông trên địa bàn, hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nội dung, hoạt động xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về Chương trình trên địa bàn tỉnh.

**6. Sở Tài chính:** Tham mưu bố trí kinh phí địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo nội dung được phân công, chú trọng củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo quy hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

**7. Các sở, ban, ngành cơ quan liên quan:** Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Chương trình. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chương trình trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời và tham gia các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

**8. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:** Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về Chương trình, hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh

### **9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn. Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, hiện đại hoá cơ sở vật chất, trang thiết bị phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá theo quy hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh xã hội hoá phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai xây dựng chương trình phát triển hệ thống học liệu mở phục vụ học tập suốt đời của người dân trong các thiết chế văn hoá.

- Chỉ đạo Trung tâm văn hoá, truyền thông và thể thao huyện, thành phố; hệ thống truyền thanh cơ sở thực hiện chuyên mục tuyên truyền xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình (qua Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp) theo quy định.

**10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:** Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc chỉ đạo và triển khai thực hiện Chương trình, đặc biệt trong việc tuyên truyền, định hướng truyền thông; phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

**11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tích cực tuyên truyền, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức mình và của nhân dân.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng mô hình học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá; tham gia đánh giá việc thực hiện Chương trình theo yêu cầu.

- Đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá thành một trong những tiêu chí công nhận “*Cộng đồng học tập*” của đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị địa phương phối hợp triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch) trước ngày 01 tháng 12 hằng năm. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Bộ VH,TT&DL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các tổ chức XH, XHNN;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, trường học (thực hiện) được giao nhiệm vụ trong kế hoạch;
- UBND huyện, thành phố;
- TP, PTP khối NCTH;
- Lưu: VT, THVX (Ntg).

**Hoàng Việt Phương**